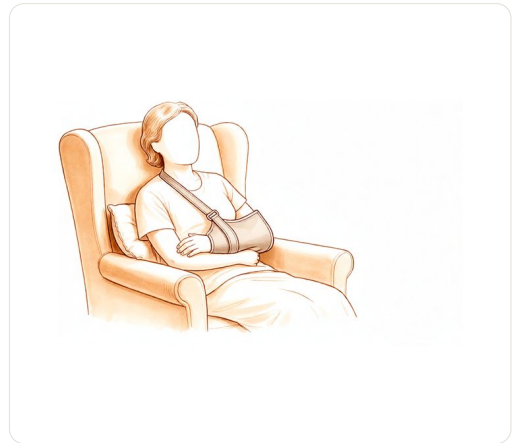


Phẫu thuật thay khớp vai cho gãy xương cánh tay trên cấp



Điều trị một ca gãy xương vai phức tạp bằng phương pháp thay thế khớp.

Kieran Hirpara © ⓘ 4.0

Trang này được dịch bằng máy và chưa được bác sĩ kiểm tra. **Bản tiếng Anh** là bản chính thức.

Lý do phẫu thuật này được đề xuất

Phẫu thuật thay khớp vai cho gãy xương cánh tay trên thường được chỉ định cho người lớn tuổi có các vết gãy phức tạp không thể điều trị bằng nẹp hoặc đinh đờn thuận. Bác sĩ phẫu thuật của bạn có thể đã đề xuất phương pháp này vì việc điều trị bảo tồn ban đầu không mang lại sự cải thiện đáng kể, hoặc do kiểu gãy xương cụ thể của bạn khiến việc bảo tồn khớp khó thành công. Phương pháp này thường được xem xét khi các mảnh xương bị tổn thương quá nặng để có thể lành lại một cách đáng tin cậy bằng các phương pháp cố định tiêu chuẩn.

Mục tiêu chính là giảm đau và khôi phục chức năng. Bằng chứng cho thấy thủ thuật này có thể mang lại giảm đau dài hạn ở mức độ chấp nhận được, mặc dù kết quả về tâm vận động của vai ít dự đoán được hơn. Đối với bệnh nhân cao tuổi, việc lành các gân cơ bám (các móm trên lồng cầu) vào implant giúp cải thiện đáng kể cả sức mạnh và chức năng hàng ngày. Mặc dù điều trị không phẫu thuật là phổ biến, phẫu thuật có thể mang lại kết quả chức năng tốt hơn và tỷ lệ biến chứng thấp hơn đối với những người có vết gãy nặng, lệch trục và cần nhanh chóng lấy lại sự độc lập.

Trước khi phẫu thuật

Bạn cần nhịn ăn trước khi phẫu thuật. Hãy sắp xếp phương tiện đưa về nhà và mang theo danh sách các loại thuốc hiện tại bạn đang dùng. Mặc trang phục thoải mái. Bác sĩ phẫu thuật của bạn có thể yêu cầu chụp X-

quang, xét nghiệm máu hoặc chụp cộng hưởng từ (MRI). Các kiểm tra này giúp lập kế hoạch chăm sóc và đảm bảo bạn an toàn để gây mê. Đánh giá trước gây mê cũng thường được thực hiện. Hầu hết bệnh nhân bị gãy xương này không cần phẫu thuật, nhưng nếu có, việc chuẩn bị là yếu tố then chốt. Nhóm chăm sóc sức khỏe của bạn sẽ hướng dẫn bạn về việc ngừng các loại thuốc cụ thể. Điều này đảm bảo quá trình hồi phục của bạn bắt đầu suôn sẻ.

Vào ngày phẫu thuật

Bạn sẽ đến bệnh viện vào sáng sớm. Bác sĩ phẫu thuật sẽ xác nhận danh tính của bạn và đánh dấu đúng khớp vai. Bạn sẽ gặp bác sĩ gây mê trong một phòng yên tĩnh trước khi phẫu thuật. Phẫu thuật này được thực hiện dưới gây mê tổng thể kết hợp với phong bế thân kinh vùng. Bạn sẽ hoàn toàn ngủ trong suốt quá trình phẫu thuật, và phương pháp phong bế, là một mũi tiêm gây tê các thân kinh chi phối cánh tay trước khi bạn tỉnh dậy, giúp giảm đau trong 12 đến 24 giờ đầu sau phẫu thuật. Bác sĩ gây mê sẽ gặp bạn trước khi phẫu thuật và giải thích chi tiết về cả hai phần này.

Sau đó, bạn sẽ được đưa vào phòng mổ. Bác sĩ phẫu thuật tạo một vết rạch thông thường duy nhất trên khớp vai để tiếp cận vùng gãy xương. Phương pháp tiếp cận mở này cho phép sửa chữa trực tiếp các mảnh xương gãy. Khi thủ thuật hoàn tất, bạn sẽ được chuyển đến khu vực hồi sức. Các y tá sẽ theo dõi các dấu hiệu sinh tồn và mức độ đau của bạn khi bạn tỉnh dậy. Phương pháp phong bế thân kinh sẽ giúp cánh tay của bạn cảm thấy dễ chịu trong giai đoạn đầu này. Bạn sẽ nghỉ ngơi tại đây cho đến khi ổn định đủ để quay lại phòng bệnh hoặc về nhà, tùy thuộc vào kế hoạch phục hồi của bạn.

Quy trình phẫu thuật

Bác sĩ phẫu thuật của bạn sẽ thực hiện một vết rạch duy nhất dài khoảng 8 đến 10 cm ở phía trước vai của bạn. Phương pháp tiếp cận mở này cho phép tiếp cận rõ ràng đến các xương gãy. Bạn sẽ không thấy bất kỳ vết rạch nhỏ kiểu chìa khóa hay sử dụng nội soi nào. Bác sĩ phẫu thuật làm việc trực tiếp qua vết rạch duy nhất này để sửa chữa chấn thương.

Bên trong, bác sĩ phẫu thuật của bạn xử lý vết gãy phức tạp của xương cánh tay trên. Nếu bạn đang thực hiện phẫu thuật thay khớp vai ngược, bác sĩ phẫu thuật sẽ loại bỏ phần đầu xương hình cầu bị tổn thương của khớp vai. Họ thay thế nó bằng một đầu xương hình cầu bằng kim loại và một hõm khớp bằng nhựa. Thiết kế mới này giúp các cơ vai của bạn nâng cánh tay ngay cả khi các mảnh xương không ổn định.

Một phần quan trọng của ca phẫu thuật này là cố định các điểm bám của mô mềm. Bác sĩ phẫu thuật của bạn cẩn thận gắn lại các củ xương (tuberosities), là những gồ nhỏ của xương nơi các gân vai bám vào. Họ sử dụng vít hoặc dây để giữ các mảnh xương này ở đúng vị trí. Việc căn chỉnh chính xác là rất quan trọng đối với khả năng vận động trong tương lai của bạn.

Nếu bạn đang thực hiện phẫu thuật bán thay khớp (hemiarthroplasty) hoặc thay khớp một phần, bác sĩ phẫu thuật chỉ thay thế phần đầu xương hình cầu bị tổn thương. Họ giữ nguyên hõm khớp tự nhiên của bạn. Trong một số trường hợp, họ có thể sử dụng hệ thống đinh và tấm đặc biệt bên trong thân xương để cung cấp thêm sự hỗ trợ cho các mảnh xương gãy.

Sau khi xương và gân đã được cố định, bác sĩ phẫu thuật của bạn sẽ khâu vết rạch. Họ sử dụng chỉ khâu hoặc kẹp da để đóng các mép da lại với nhau. Một băng vô trùng được áp dụng để bảo vệ khu vực này. Toàn bộ thủ tục được thực hiện trong một phiên duy nhất dưới gây mê toàn thân, cho phép bác sĩ phẫu thuật hoàn thành tất cả các sửa chữa cần thiết trước khi bạn tỉnh dậy.

Sau phẫu thuật

Bạn sẽ tỉnh lại tại khoa hồi sức. Bác sĩ phẫu thuật sẽ kiểm soát cơn đau của bạn bằng các phương pháp tiêu chuẩn. Bạn sẽ được đeo nạng, băng vết mổ và có thể cả nẹp ở vai. Giữ khu vực này khô ráo và sạch sẽ theo hướng dẫn. Bạn bắt buộc phải có người ở bên trong 24 giờ đầu để hỗ trợ bạn. Hầu hết bệnh nhân nằm lại bệnh viện qua đêm sau phẫu thuật này, mặc dù một số có thể về nhà cùng ngày. Đây là phẫu thuật mở với một vết rạch duy nhất ở vùng vai. Bạn không được lái xe trong ít nhất SÁU TUẦN sau bất kỳ phẫu thuật nào ở vai, bất kể cánh tay nào đã được phẫu thuật. Bệnh nhân đang đeo nạng không được lái xe. Sau khi bác sĩ phẫu thuật cho phép, thường là tại cuộc tái khám sáu tuần, bạn có thể tiếp tục lái xe. Xem [Lái xe sau phẫu thuật chi trên](#) để biết thêm chi tiết.

Phục hồi

Bạn sẽ có một vết rạch duy nhất ở vùng vai. Trong vài ngày đầu, đau và sưng là những triệu chứng bình thường. Cánh tay của bạn sẽ cảm thấy nặng và cứng. Chườm đá và dùng thuốc theo chỉ định giúp giảm bớt khó chịu. Giữ cánh tay trong nạng theo hướng dẫn của bác sĩ phẫu thuật. Điều này bảo vệ các mô đang lành trong khi bạn nghỉ ngơi.

Khi tình trạng sưng giảm, bạn sẽ bắt đầu các bài tập vật lý trị liệu nhẹ nhàng. Những chuyển động này khôi phục chức năng cơ bản của vai mà không gây căng thẳng cho vết sửa chữa. Bạn sẽ học cách mặc quần áo và thực hiện các công việc hàng ngày chỉ bằng một cánh tay. Giấc ngủ có thể khó khăn ban đầu; việc kê cao người bằng gối thường giúp ích. Bác sĩ phẫu thuật và chuyên viên vật lý trị liệu sẽ hướng dẫn nhịp độ phục hồi của bạn. Thời gian phục hồi của bạn có thể khác với những người khác.

Bạn không được lái xe khi đang đeo nạng. Chính sách của bác sĩ phẫu thuật yêu cầu không lái xe trong ít nhất sáu tuần sau bất kỳ phẫu thuật vai nào, bất kể cánh tay nào được phẫu thuật. Bạn có thể lái xe khi bác sĩ phẫu thuật cho phép, thường là tại cuộc hẹn kiểm tra sau sáu tuần. Xem [Lái xe sau phẫu thuật chi trên](#) để biết thêm chi tiết.

Phục hồi dài hạn tập trung vào việc khôi phục sức mạnh và tầm vận động. Hầu hết bệnh nhân trải qua giảm đau thỏa đáng theo thời gian. Tuy nhiên, tầm vận động hoàn toàn của vai có thể khó dự đoán hơn. Việc tập luyện đều đặn là chìa khóa cho sự thành công của bạn. Hãy tin tưởng vào quá trình và tuân thủ chặt chẽ lời khuyên của nhóm chăm sóc sức khỏe của bạn.

Những rủi ro có thể xảy ra

Hầu hết bệnh nhân đều hồi phục tốt, nhưng các vấn đề đôi khi có thể xảy ra. Bác sĩ phẫu thuật và đội ngũ y tế sẽ theo dõi bạn chặt chẽ để phát hiện sớm bất kỳ vấn đề nào.

Các vấn đề về đau đớn và quá trình lành vết thương Bạn có thể nhận thấy rằng cử động vai vẫn bị cứng hoặc hạn chế theo thời gian. Điều này là phổ biến vì kết quả về tầm vận động khó dự đoán hơn sau ca phẫu thuật này. Nếu bệnh nhân có hồ sơ sức khỏe ở người cao tuổi, quá trình lành các mảnh xương (gõ chỏm và gõ lớn) là yếu tố then chốt để lấy lại sức mạnh. Việc lành vết thương kém ở những vị trí này có thể dẫn đến tình trạng yếu cơ hoặc đau đớn kéo dài. Bạn nên báo cáo bất kỳ tình trạng cứng khớp dai dẳng hoặc thiếu tiến triển nào trong các cuộc hẹn tái khám.

Các rủi ro về sức khỏe tổng quát Vì chấn thương này thường ảnh hưởng đến người cao tuổi, sức khỏe tổng quát của bạn đóng vai trò lớn trong quá trình hồi phục. Bạn có thể đối mặt với nguy cơ cao hơn đối với các vấn đề y tế nghiêm trọng sau chấn thương, bao gồm cả nguy cơ tử vong cao hơn trong vòng một năm. Nguy cơ này cao hơn so với dân số chung và tồn tại bất kể các yếu tố sức khỏe cụ thể khác. Bạn cũng có thể đối mặt với nguy cơ tử vong cao hơn mức trung bình so với độ tuổi của mình nếu bạn đã suy yếu trước khi bị chấn thương. Hãy trung thực với đội ngũ y tế về tiền sử sức khỏe tổng quát của bạn để họ có thể hỗ trợ bạn tốt nhất.

Tái nhập viện Bạn có thể cần phải quay lại bệnh viện một cách bất ngờ sau khi về nhà. Phần lớn các lần tái nhập viện không theo kế hoạch này liên quan đến các vấn đề y tế nói chung hơn là liên quan trực tiếp đến khớp vai. Nếu bạn cảm thấy sức khỏe tổng quát kém, có sốt hoặc gặp các triệu chứng y tế mới, hãy liên hệ với bác sĩ ngay lập tức. Đừng giả định rằng đó chỉ là đau vai.

Các biến chứng phẫu thuật Có nguy cơ xảy ra biến chứng trong khi bạn vẫn còn nằm tại bệnh viện. Những biến chứng này có khả năng xảy ra cao hơn nếu bạn được thay khớp vai ngược so với các phương pháp khác. Các biến chứng có thể bao gồm nhiễm trùng, chảy máu hoặc các vấn đề liên quan đến quá trình lành xương. Bạn có thể cảm thấy đau tăng lên, đỏ hoặc sưng tại vị trí vết mổ. Nếu bạn nhận thấy những dấu hiệu này, hãy báo ngay cho y tá hoặc bác sĩ. Mặc dù phẫu thuật cho các trường hợp gãy xương phức tạp mang lại kết quả dài hạn tốt cho nhiều người, nhưng nó cũng đi kèm với nguy cơ cao hơn cần phải thực hiện một thủ thuật phẫu thuật khác. Hãy duy trì các cuộc hẹn tái khám để bác sĩ phẫu thuật có thể kiểm tra sớm các dấu hiệu này.

Bảng biến chứng trên trang này liệt kê các tỷ lệ điển hình nếu bạn muốn biết chi tiết cụ thể.

Khi nào nên gọi cho chúng tôi

Gọi cho chúng tôi nếu bạn bị sốt, vết mổ ngày càng đỏ hoặc có dịch chảy ra. Đến phòng cấp cứu nếu bạn cảm thấy đau dữ dội đột ngột, sưng bấp chân hoặc khó thở. Cần chăm sóc khẩn cấp nếu mất cảm giác hoặc không thể cử động chi của bạn. Những dấu hiệu này cần được đánh giá ngay lập tức.